

ĐỊA TẠNG BỒ TÁT BỐN NGUYỆT KINH

Tập 13

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 5 năm 1998

Địa điểm: Tịnh tông Học Hội Singapore

Kính thưa hai lão Hòa thượng, chư vị Pháp sư, chư vị đồng học:

Xin mở kinh, “Khoa Chú” của Pháp sư Thanh Liên, ở Đài Loan gần đây chúng tôi phát tâm in hai vạn bộ, tương lai mọi người đều có thể có bản in hoàn hảo. Kinh Địa Tạng vô cùng quan trọng, từ kinh điển chúng ta thấy được Thế Tôn giao phó sứ mạng giáo hóa chúng sanh trong thời Mạt pháp chín ngàn năm này cho Địa Tạng Bồ Tát, thế nên Địa Tạng Bồ Tát chính là đại biểu của đức Phật Thích Ca Mâu Ni trong thời Mạt pháp, địa vị của Ngài vô cùng đặc biệt, Ngài thay thế Phật. Chúng ta thấy trong kinh này, hết thấy Bồ Tát nhận lời phó chúc đều ủng hộ Địa Tạng Bồ Tát. Trước giảng dài chúng ta thờ Địa Tạng Bồ Tát, mọi người đều nhìn thấy, chúng ta nhất định phải y giáo phụng hành.

Hôm nay giảng đoạn kinh nói về Tứ Đại Thiên Vương đặt ra câu hỏi. Nói thật ra, nghi vấn của họ chính là nghi vấn chung của chúng ta. Tại sao Địa Tạng Bồ Tát nhiều kiếp lâu xa đến nay thường phát đại nguyện phải độ tận chúng sanh, nhưng mãi cho đến nay chúng ta thấy hình như chúng sanh không được độ, tạo tác tội nghiệp ngày càng nặng, nguyên nhân rốt cuộc là ở chỗ nào? Hy vọng Thế Tôn có thể khai thị cho mọi người. Đoạn khai thị phía sau đều là những lời trong kinh Phật. Người học giảng kinh chúng ta khi gặp những đoạn kinh văn này phải đặc biệt lưu ý, lúc đối diện thính chúng đông đảo, trong thính chúng có người đã từng gặp phải những nạn ấy, nếu chúng ta giảng không khéo thì họ rất khó chấp nhận, khó chịu, thậm chí sẽ thốt lời trách móc, khởi tâm oán trách, như vậy thì không tốt. Thế nên khi gặp kinh văn như vậy thì phải dùng cách khéo léo, phải khơi gợi mà không làm tổn thương lòng tự ái của người ta. Điểm này vô cùng quan trọng. Trong “Nội Điển Giảng Tọa” các bạn đã học qua rồi, tuyệt đối không thể gây tổn thương đến lòng tự ái của người ta, thí dụ trong kinh văn, ngày nay chúng ta muốn nói về tàn tật, nói quá nhiều về những việc này. Nếu bạn nói cặn kẽ như vậy thì họ nghe xong sẽ rất buồn bực, chỉ nên nói sơ lược, phớt qua thôi; còn những chỗ liên quan đến nhân quả báo ứng thì có thể nói sâu thêm một chút, làm cho họ cảnh giác.

Ngoài ra nhất định phải biết ngày nay chúng ta giảng kinh không phải chỉ có những thính chúng [hiện diện] trước mắt này mà thôi, băng thâu hình được phát hành toàn thế giới, thính chúng coi băng này qua máy truyền hình không biết là bao nhiêu mà tính, cũng không biết họ là người như thế nào, chúng ta phải dự liệu, không thể làm mích lòng họ. Phải làm cho họ nghe xong có thể sanh tâm hoan hỷ, tâm cung kính, có thể quay về, sửa đổi lỗi lầm. Được vậy thì sự giáo học Phật pháp của chúng ta mới thành tựu viên mãn. Không giống lúc trước, lúc trước chỉ có thính chúng có mặt tại buổi giảng, nếu không hiện diện nơi ấy thì không nghe được; hiện nay truyền hình, truyền thanh, người trên cả toàn thế giới đều nghe được. Và lại băng thâu hình, thâu thanh có thể lập lại nhiều lần, bạn suy xét coi thử thính chúng sẽ là bao nhiêu? Đây là việc chúng ta phải dự liệu, không thể sơ sót.

Xin mời mở kinh văn. Tương lai sau khi chúng ta in xong cuốn Khoa Chú, sẽ được lưu thông với số lượng nhiều, đặc biệt là Cửu Hoa Sơn, đạo tràng của Địa Tạng Bồ Tát, chỗ của Bốn Tôn, chúng ta nhất định phải dốc toàn tâm toàn lực để ủng hộ. Ngày nay thế giới động loạn, tình cảnh động loạn này chư vị đều cảm nhận được rất rõ ràng; hơn nữa, biến cố nhiều vô cùng, bất luận là một quốc gia nào, một khu vực nào trên thế giới đều có biến cố nghiêm trọng, ngày nay tin tức, thời sự đều không đưa tin nữa. Tại sao lại không đưa tin? Chúng ta suy đoán, có lẽ sợ rằng mọi người sau khi biết được sẽ sinh ra hoảng loạn. Vì muốn an định cục diện xã hội trước mắt cho nên rất nhiều thiên tai nghiêm trọng đều không đưa tin, đây là điều chúng ta có thể lý giải được. Nhưng những thiên tai này xảy ra như thế nào? Người đời không hiểu được nguyên nhân bên trong, đều gán cho nó là tai họa tự nhiên, đẩy trách nhiệm cho thiên nhiên, hình như không có liên quan gì đến con người chúng ta, đây là một sai lầm to lớn. Nếu có quan niệm này, tâm thái này thì không những thiên tai không thể chấm dứt mà càng ngày càng nghiêm trọng hơn, chúng ta còn phải chịu khổ nạn lớn hơn nữa. Chúng ta làm thế nào để giúp đỡ xã hội hóa giải tai nạn, giảm nhẹ, đình trệ những thiên tai này, chúng ta có trách nhiệm, chúng ta có sứ mệnh! Đó chính là hết lòng học Phật, hết lòng tu hành.

Phật nói cho chúng ta biết, “tận hư không, khắp pháp giới” cùng với chúng ta là một thể, đây là thật, không phải giả, cả bộ Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chính là giảng về một việc này. Thế giới này hình thành như thế nào? Trong kinh Phật giảng được rất rõ ràng, có tình có tướng sẽ biến hiện ra “hữu tình thế gian”, chín pháp giới là hữu tình thế

gian; vô tình vô tướng sẽ biến thành “khí thế gian” , Trong Pháp Tướng Duy Thức giảng rất tường tận, rất thấu triệt. Hữu tình thế gian là những “kiến phần” trong a-lại-da thức biến hiện ra, Vô tình thế giới là “tướng phần” trong a-lại-da thức biến hiện ra, kiến và tướng đều cùng một nguồn gốc, cùng thuộc một tự chứng phần , làm sao có thể nói là không có liên quan? Thế nên trong kinh Đại thừa Phật mới nói: “*Tình dữ Vô Tình đồng viên chủng trí*”, tình và vô tình cùng viên mãn. Nếu cả hai không có liên quan thì làm sao đồng cho được?

Đức Phật lại nói cho chúng ta biết: “*Hết thấy pháp từ tâm tướng sanh*”, hết thấy pháp thế gian và xuất thế gian đều từ tâm tướng sanh. Bởi vì từ tâm tướng sanh nên cái tâm tướng này là chủ tể. Trong hội giảng kinh Lăng Nghiêm, Phật nói càng rõ ràng, càng sáng tỏ hơn: “*Nếu chuyển được cảnh tức đồng Như Lai*”, đây chính là nói rõ “*y báo tùy theo chánh báo mà chuyển*”. Chánh báo là gì? Chánh báo là tâm, là ý niệm. Chúng ta thường nói: “Dung mạo của chúng ta tùy theo ý niệm của mình mà chuyển, thể chất của chúng ta tùy theo ý niệm của mình mà chuyển, hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta cũng là tùy theo ý niệm mà chuyển”. Tâm của bạn tốt thì tướng mạo của bạn đương nhiên sẽ tốt, thân thể của bạn sẽ tốt, hoàn cảnh cư trú cũng tốt, là do tâm chuyển cảnh giới, không phải do cảnh giới chuyển tâm. Thời đại ngày nay, Phật trong kinh thường nói đến điên đảo, cái gì điên đảo? Người thế gian đều bị hoàn cảnh chuyển, tâm người thế gian đã bị hoàn cảnh chuyển. Hiện nay tai nạn của thế gian đều đổ thừa cho là tai nạn thiên nhiên, không liên quan gì đến con người, đây chính là tâm bị cảnh chuyển, đây là một sai lầm to lớn.

Chúng ta thử xem thời cổ, bạn xem qua lịch sử; thời xưa, nếu như trong xã hội xảy ra tai nạn nghiêm trọng thì những đế vương, đại thần, quan viên địa phương, như hiện nay gọi là chủ tịch thành phố, những người lãnh đạo này, họ đều tắm rửa, trai giới, giảm phần ăn. Lúc bình thường ăn cơm, như lúc vua ăn cơm, có lẽ chư vị nhiều người không biết, trên bàn ăn của vua nhất định phải có một trăm món ăn, không kể là vua ăn hay không ăn, nhất định phải đủ một trăm món, không được thiếu.

Giảm phân ăn là gì? Giảm phân nửa. Thật sự phản tỉnh, suy nghĩ lỗi lầm, đại xá thiên hạ, làm nhiều việc tốt, hy vọng có thể xoay chuyển ý trời. Xoay chuyển ý trời trên thực tế chính là hy vọng tâm địa lương thiện có thể chuyển đổi hoàn cảnh, có thể tiêu trừ kiếp nạn. Người thời trước biết được làm như vậy, người hiện nay không biết, người hiện nay cho rằng [tai nạn] không can hệ gì với mình, người thời trước biết được. Nhà Nho, nhà Đạo, nhà Phật đều biết. Chúng ta biết được rồi thì phải bắt đầu làm từ bản thân chính mình.

Thế nên nhất định phải biết, ai có trách nhiệm đối với kiếp nạn thế gian? Mình có trách nhiệm, mình tu không tốt, mình làm không tốt. Ngày nay Phật giáo bị xã hội đại chúng hiểu lầm, chúng ta có thể trách người ta không? Không thể trách họ. Tại sao không thể trách người ta? Người xuất gia chúng ta không làm tấm gương tốt. Cho nên người thế gian chịu khổ lớn lao như vậy, gặp tai nạn lớn như vậy, là do ai tạo thành? Do mình tạo thành. Mình không thiện, tâm mình không thiện, hạnh mình không thiện, lời nói không thiện, thế nên mới khiến cho nhiều người gặp phải khổ nạn như vậy. Ngày nay nhìn thấy kiếp nạn này, tôi phải phản tỉnh, tôi có lỗi lầm to lớn, tôi có tội nặng, tôi phải sám hối. Nếu người học Phật chúng ta ai nấy đều có giác ngộ như vậy thì Phật giáo làm sao không hưng vượng cho được, xã hội đại chúng làm gì có chuyện không tiếp nhận! Người người đều có thể giữ tâm tốt, làm việc thiện, thì kiếp nạn sẽ được hóa giải thôi. Kiếp này là “tâm kiếp”, căn nguyên là từ tâm, không phải gì khác. Thế nên ngày nay chúng ta đọc đoạn kinh này phải phản tỉnh sâu xa, đức Phật trong kinh đã đem nhân quả nói ra rõ ràng rồi. Ngôn ngữ tuy không nhiều, đúng là lời ít mà ý đủ, Cho dù là với sự hay với lý, đều nói được vô cùng cứu cánh viên mãn.

Mời chư vị mở kinh, Khoa Chú trang một trăm sáu mươi, đếm ngược hàng thứ ba, mời xem kinh văn:

Phật cáo Tứ Thiên Vương: “Thiện tai, thiện tai. Ngô kim vị nữ cập vị lai hiện tại thiên nhân chúng đẳng quảng lợi ích cố, thuyết Địa Tạng Bồ Tát ư Ta-bà thế giới Diêm-phù-đề nội sanh tử đạo trung, từ ai cứu bạt độ thoát nhất thiết tội khổ chúng sanh phương tiện chi sự”.

Bồ Tát nhận lời phó chúc của Phật, tiếp nhận sự ủy thác của Phật, đặc biệt là chúng sanh ương ngạnh khó giáo hóa trong đời mạt pháp, Lão nhân gia Ngài dùng vô tận từ bi, vô lượng trí tuệ và phương tiện hóa thân ở thế gian này. Hóa thân của Ngài, nam nữ già trẻ trong xã hội, các ngành

các nghề thầy đều có, không phải là người sáng mắt thì nhìn không ra, người sáng mắt thấy rõ ràng, thấy rất sáng tỏ, ở đó tạo ra vô lượng phương tiện. Không nhất định phải thị hiện thân phận người xuất gia, hiện nay mọi người đối với Phật pháp không hiểu rõ, đều cho rằng Phật pháp là mê tín, có chướng ngại nghiêm trọng. Thị hiện người xuất gia giáo hóa chúng sanh sẽ có nhiều chỗ không thuận tiện, Bồ Tát thị hiện thân phận tại gia rất nhiều, rất nhiều, đều là khuyến thiện sửa lỗi.

Hôm qua có đồng tu từ Đài Loan đến, đem những băng thâu hình trẻ em đọc kinh. Tôi đã nghe qua vài đoạn, rất cảm thán, những đại đạo lý của cổ thánh tiên hiền nói không phải là học thuyết của cá nhân họ. Có phải những gì Khổng Tử nói là học thuyết của Ngài không? Lời Lão Tử nói là học thuyết của Ngài không? Lời đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy có phải là học thuyết của Ngài không? Không phải, đó là gì? Học thuyết xứng tánh, là bản tánh của hết thảy chúng sanh, chân tâm của hết thảy chúng sanh, pháp vốn đầy đủ trí tuệ đức năng của hết thảy chúng sanh, các Ngài nói đều là những thứ này. Nếu như bạn nói đó là [học thuyết] của mỗi cá nhân họ, vậy thì bạn đã hiểu sai rồi. Là trí tuệ đức năng vốn sẵn có trong tâm tánh chính chúng ta, thuận thiện không tạp. Nếu như có thể phát huy được thì sẽ chân chánh đạt được “*thành ý, chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ*”, những đại đạo lý này không liên quan đến một cá nhân nào cả. Tâm địa của họ thanh tịnh, từ bi, bác ái, họ đã nhìn thấy Phật pháp gọi là minh tâm kiến tánh, họ đã thấy rồi, họ chứng được rồi. Chúng ta thì mê hoặc điên đảo, không nhìn thấy, không chứng được. Nếu chúng ta chứng được rồi thì không khác gì họ. Phải làm sao mới có thể chứng được? Phải phá ngã chấp, phải phá pháp chấp. Làm cách nào để phá? Niệm niệm vì chúng sanh, đừng nghĩ cho mình nữa; niệm niệm vì Phật pháp, sự nghiệp của chúng ta, sự nghiệp ấy chính là Phật pháp. Phật pháp là gì? Phật là giác ngộ, pháp là phương pháp, phương pháp làm cho hết thảy chúng sanh giác ngộ thì gọi là Phật pháp. Phương pháp giúp cho hết thảy chúng sanh giác ngộ chính là bạn đã hoằng dương Phật pháp. Ngày nay chúng ta ở trong thế gian này làm cái ngành nghề này, ngành nghề này dùng lời hiện nay để nói chính là làm công tác giáo dục xã hội, nói như vậy thì mọi người dễ hiểu.

Năm xưa lúc đức Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, Ngài làm công việc gì? Giáo dục xã hội, hơn nữa là làm thiện nguyện, không đòi hỏi một đồng nào của người tiếp nhận giáo dục, hoàn toàn là nghĩa vụ, Ngài là một người làm công tác giáo dục xã hội thiện nguyện. Chúng ta là học trò của Phật thì phải tiếp nối huệ mạng của Phật. Phật làm suốt cả đời, chúng ta là đệ tử học Phật, nhiều đời nhiều kiếp về sau phải nỗ lực hết lòng làm

theo, tiếp nối không gián đoạn, nhất định phải làm thật tốt công tác giáo dục xã hội này. Đối tượng của giáo dục xã hội là hết thảy chúng sanh, không phân biệt nam nữ, già trẻ, không phân biệt giàu nghèo, sang hèn, cũng không phân biệt cõi trời cõi người, chín pháp giới chúng sanh bình đẳng đối đãi như nhau. Chúng ta phải học “tác sư tác phạm”, sư là mẫu mực của xã hội đại chúng, phạm là mô phạm. Nếu chúng ta làm không được thì phải sanh tâm hổ thẹn. Chúng ta giữ tâm gì, tâm của chúng ta có thể làm gương mẫu cho xã hội đại chúng hay không? Ngôn hạnh của chúng ta có thể làm gương mẫu cho xã hội đại chúng hay không? Phải thường thường suy nghĩ như vậy. Phạm những gì không thể làm gương tốt cho xã hội đại chúng, tuyệt đối không được làm. Không thể làm gương tốt cho xã hội đại chúng thì ý niệm đó tuyệt đối không thể khởi. Như vậy mới có thể được chư Phật, Bồ Tát hộ niệm, chư Phật, Bồ Tát gia trì, long thiên thiện thần ủng hộ. Chúng ta thúc đẩy giáo dục xã hội này, Singapore có thể làm được một chút thành tích như vậy [là vì] cư sĩ Lý Mộc Nguyên, các vị đồng tu, những nhân viên cán sự dưới quyền của ông, tứ chúng đồng tu chúng ta không có tâm riêng tư. Tại vì sao những chỗ khác làm không thành công? Phật không có tâm phân biệt, không có tâm yêu thích; Đại sư Thiện Đạo nói rất hay, “*đều ở gặp duyên không đồng*”. Đại chúng ở địa phương này, một lòng một dạ xả mình vì người, mỗi ngày đều nghĩ vì Phật pháp, vì chúng sanh, không vì mình, cho nên được cảm ứng vô cùng thù thắng. Ở đây chúng ta đều cảm nhận được rất rõ ràng, hiển cảm hiển ứng, không thể nghĩ bàn.

Chúng ta ở đây làm một tấm gương tốt, người xuất gia làm tấm gương tốt cho người xuất gia, đạo tràng làm tấm gương tốt cho đạo tràng, hy vọng [mọi người] đến đây tham học chỉ đạo, sau đó xây dựng những gương mẫu này ở khắp nơi trên toàn thế giới. Hy vọng sẽ xây dựng tốt hơn nơi đây, ngạn ngữ thường nói: “Đến sau về trước”⁴, câu nói này rất có đạo lý. Tại sao đến sau vượt trội hơn trước? Xây sau chắc chắn tốt hơn xây trước, đợt trước có rất nhiều khuyết điểm, thiếu sót, xây sau đều sửa đổi rồi. Cho nên càng về sau thì càng thù thắng, càng tốt hơn, được vậy mới có thể phổ độ chúng sanh, mới có thể hóa giải kiếp nạn của thế gian. Chúng tôi không hy vọng mọi người đến đây tham học rồi không muốn về nữa, ở lại đây, như vậy không tốt. Xem thấy cách làm này rồi trở về địa phương của mình tự làm lấy. Xây dựng đạo tràng chánh pháp ở khắp nơi, như vậy thì thế gian này mới được cứu, các bạn thật sự học được, thật sự hiểu được ý nghĩa của Phật, “nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa”.

⁴

Tứ Thiên Vương, giới thiệu qua với quý vị. Thế Tôn nói với Tứ Thiên Vương, cáo là lời người trên nói với người dưới, những cách dùng chữ này chúng ta đều phải biết. “Thiện tai, thiện tai”, Hai chữ “thiện tai” có hai ý nghĩa, thứ nhất là khen họ hỏi rất hay, câu hỏi lợi lạc hữu tình. Những Thiên Vương, Thiên Thần, chư vị nên biết, phần nhiều đều là Phật, Bồ Tát hóa thân, họ không phải là quỷ thần. Nếu như thật sự là phàm phu thì không thể hỏi được. Bình thường có rất nhiều vấn đề nhưng khi gặp Phật thì một câu cũng không nói được, không hỏi được. Người có thể hỏi được đều là Phật, Bồ Tát hóa thân thị hiện, đều không phải là người thường. Chữ “thiện tai” thứ hai là khen ngợi họ, họ thiện hộ thế gian. Hộ thế, quan trọng là thiện hộ, chữ này rất khó được, họ có phương tiện khéo léo. Hộ trì thế gian, làm cho người thế gian giác ngộ, giúp cho người thế gian đoạn ác tu thiện, như vậy mới gọi là thiện hộ. Phật thuyết pháp ở nơi đó, chúng ta xem những gì nói trong kinh văn cùng với tài liệu tôi giảng là giống nhau.

Ngô kim vị nhữ cập vị lai hiện tại thiên nhân đẳng chúng.

“thiên nhân đẳng chúng” chính là chúng sanh trong lục đạo, nói thiên và nhân, những cõi khác lược bớt, đẳng chính là lục đạo, đặc biệt thương xót chúng sanh trong lục đạo. Bạn nghĩ thử xem Ngài trong hội giảng kinh ở cung trời Đao Lợi này, ý nghĩa của Phật rất rõ ràng, không phải chỉ đại chúng hiện diện tại cung trời Đao Lợi lúc đó, pháp môn sẽ này lưu truyền về sau, những thánh chúng không hiện diện lúc đó không biết bao nhiêu mà kể? Giống như hiện nay chúng ta ngồi trước máy ghi hình vậy, được truyền hình vệ tinh phát đi khắp nơi trên toàn thế giới. Hiện nay chúng ta giảng kinh, nhiều người nghe được, tương lai chúng ta vắng sanh, không còn ở đây, băng ghi hình này còn lưu lại về sau, người đời sau vẫn có thể nghe được. Tôi nghe nói hiện nay kỹ thuật chế tạo những băng này rất cao, có thể giữ được hai trăm năm. Chúng ta không có thọ mạng dài như vậy, hai trăm năm sau người ta còn nghe được băng của chúng ta, còn nhìn thấy được màn ảnh này. Thế nên chúng ta ở nơi đây giảng kinh thuyết pháp, mỗi cử chỉ hành động trong đời sống chúng ta, mỗi lời nói mỗi hành vi tối thiểu cũng phải giữ tròn trách nhiệm đối với thánh chúng hai trăm năm sau. Trong lời nói này của Thế Tôn đã hàm chứa nhiều ý nghĩa như vậy.

Quảng lợi ích cố.

Lợi ích rộng lớn khi giảng pháp môn Địa Tạng, tuyên dương pháp môn Địa Tạng, duy chỉ có pháp môn Địa Tạng mới có thể độ thoát chúng sanh trong chín ngàn năm Mạt pháp. Đạo lý của Nho gia rất tốt, đạo lý của

Đạo giáo rất tốt, đạo lý của Phật giáo Đại thừa cũng rất tốt nhưng hiện nay không có người chịu nghe, không có người chịu tiếp nhận. Có thể niệm kinh một lần cũng kể là tốt lắm rồi, còn y theo kinh điển mà làm thì không có. Pháp môn Địa Tạng là pháp môn căn bản, do đó nhiều năm trước tôi ở các thành phố lớn dọc bờ đông nước Mỹ giảng đại ý kinh Địa Tạng. Bởi vì thời gian ngắn, mỗi nơi chỉ có bảy ngày, không có cách gì giảng kinh, chỉ có thể giảng đại ý. Có một số đồng tu hỏi tôi: “Pháp sư, không phải là thầy chuyên hoằng Tịnh độ ư, tại sao thầy lại giảng kinh Địa Tạng? Không phải đã xen tạp môn khác rồi hay sao?” Họ hỏi rất đúng. Tôi nói: Thiện tai, thiện tai, hỏi hay lắm. Tôi bảo tôi vẫn đang giảng Tịnh độ, vẫn chuyên tu chuyên hoằng. Họ nói: “Kinh Địa Tạng là gì?” Tôi nói: “Kinh Địa Tạng là câu đầu tiên trong Tịnh độ tông”. Họ hỏi: “Câu nào nói?” Kinh Quán Vô Lượng Thọ giảng về Tam phước, điều này thì mọi người đều biết, là nền tảng tu hành của Tịnh tông chúng ta. Trong hành môn chúng ta đề xướng: “Tam phước, Lục hòa, Tam học, Lục độ, Phổ Hiền thập nguyện”, điều này mọi người đều biết. Bộ kinh Địa Tạng này chính là phước thứ nhất trong Tam phước: *“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu mười nghiệp thiện”*. Các bạn nghĩ xem bộ kinh Địa Tạng này có phải giảng về việc này hay không? Tôi vẫn giảng về Tịnh độ, không hề rời khỏi, vẫn là chuyên tu, chuyên hoằng. Nói vậy thì mọi người dễ hiểu, bộ kinh này giảng kỹ về bốn câu trên.

Từ chỗ này chư vị cũng có thể hiểu được nghĩa thú của kinh Hoa Nghiêm. Hoa Nghiêm nói *“một chính là hết thấy, hết thấy chính là một”*, nói cho chư vị biết, bất kỳ một kinh nào cũng bao hàm hết thấy kinh, hết thấy kinh đều có thể nhập vào một kinh. Không những có thể nhập vào một bộ kinh, nói cho chư vị biết, có thể nhập vào ý của một câu. Thí dụ chỗ này nói, Phật bảo Thiên Vương: “Thiện tai, thiện tai”. Hết thấy kinh Phật trong bốn mươi chín năm đều có thể nhập vào “thiện tai”, thiện tai đã bao hàm hết thấy kinh, bao hàm hết thấy y cứ. Hai câu “thiện tai, thiện tai” cũng có thể nhập vào hết thấy kinh, hết thấy kinh cũng có thể nhập vào hai chữ này. Pháp là viên dung, tại sao vậy? Xứng tánh. Nếu bạn có thể nhận biết được tánh đức, chính là “một và nhiều không hai”, lý sự viên dung, ở đâu có chướng ngại? Phía sau, đây là nêu ra vài thí dụ. Sau cùng:

Tứ Đại Thiên Vương ngôn: “Dụy nhiên Thế Tôn nguyện nhạo dục văn”.

Thế Tôn khen ngợi họ, họ đáp “dụy nhiên”. Dụy nhiên là trả lời vô cùng cung kính, thái độ khải thỉnh đảm đương này đáng cho chúng ta học

tập. “Nguyện nhạo dục văn” thì mới có được thọ dụng, “nguyện” là tình nguyện từ chân tâm, vui vẻ tiếp nhận, tiếp nhận thì phải y giáo phụng hành. Nếu như không thể làm được bốn chữ “nguyện nhạo dục văn” thì sẽ trở thành trống không, nhất định phải làm cho bằng được. Mời xem tiếp kinh văn:

Phật cáo Tứ Thiên Vương: “Địa Tạng Bồ Tát cứu viên kiếp lai, nguyệt chi ư kim độ thoát chúng sanh do vị tất nguyện, từ mẫn thử thể tội khổ chúng sanh, phục quán vị lai vô lượng kiếp trung nhân mạn bất đoạn, dĩ thị chi cố hựu phát trọng nguyện.

Trên thực tế Địa Tạng Bồ Tát ở nơi đây hiện thân thuyết pháp dạy chúng ta, dạy chúng ta việc gì? Dạy chúng ta phải không ngừng phát nguyện, thế nên trong khóa lễ sáng tối chúng ta đều phát nguyện. Vãng Sanh Luận của Thiên Thân Bồ Tát, trong Ngũ Niệm pháp môn có phát nguyện. Phải thường xuyên phát nguyện, tại sao vậy? Nếu ba ngày không phát nguyện thì quên sạch sẽ rồi. Phạm phu nghiệp chướng tập khí quá nặng, bên trong có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bên ngoài có dụ hoặc của ngũ dục lục trần, chúng ta sinh sống trong hoàn cảnh này nếu không đọc kinh mỗi ngày, phát nguyện mỗi ngày thì không thể giữ vững nổi, bạn chắc chắn sẽ bị những làn sóng này nuốt mất. Hay nói cách khác, chúng ta nhất định sẽ sanh tử luân hồi y như cũ, bạn chắc chắn sẽ đọa tam ác đạo, chúng ta phải cảnh giác từng giây từng phút. Trong những đợt sóng chập chùng này, trong những ngọn sóng mạnh mẽ này, chân chúng ta phải đứng cho vững, vừa sơ ý một chút liền bị cuốn trôi đi mất. Làm thế nào chân mới có thể đứng vững? Chỉ có pháp môn Địa Tạng. Thế nên từ trước đến giờ, mỗi khi đạo tràng mới thành lập, tôi nhất định phải giảng kinh Địa Tạng đầu tiên, để chúng ta có một mảnh đất. Đạo tràng nơi đây thành lập mà chưa có giảng kinh này, nhân duyên lần này quá tốt, khó có được, được lệnh của lão Hòa thượng Nhân Đức, Hôm nay Ngài là đại biểu cho Địa Tạng Bồ Tát, Là “đấng cứu thế” của chúng sanh thời mạt pháp, chúng ta đi theo Lão hòa thượng. Chúng ta phải hoằng dương rộng rãi pháp môn này, đạo tràng này mới được xây dựng, có thể ở đây giảng một bộ kinh Địa Tạng, phù hợp với bốn nguyện của chúng ta, vô cùng hiếm có. Bộ băng ghi hình này sẽ được lưu thông rất phổ biến, giúp đỡ những đạo tràng mới xây dựng, chúng tôi không có cách gì phân thân, không thể đi khắp nơi giảng kinh thì có thể dùng bộ băng ghi hình này, rất tốt.

Chúng ta phải thể hội đến Bồ Tát từ nhiều kiếp lâu xa mãi cho đến nay, tại sao độ thoát cho những chúng sanh này nhưng vẫn còn chưa viên

mãn đại nguyện của Ngài, đúng như trong kinh nói: “*Chúng sanh cõi Diêm-phù-đề ương ngạnh khó giáo hóa*”. Trong lục đạo, tình hình mỗi đạo đều giống nhau, Đại sư Thiên Thai giảng kinh Pháp Hoa, giảng “bách giới thiên như” cho chúng ta, đó là chân tướng sự thật, trong mỗi pháp giới đều có mười pháp giới. Từ trong tâm chân thành của chúng ta khởi một niệm A Di Đà Phật thì là pháp giới Phật, khởi một niệm Địa Tạng Bồ Tát thì là pháp giới Bồ Tát, vừa khởi một niệm tham, sân, si thì đó là pháp giới tam ác đạo: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nghiệp nhân quả báo của thập pháp giới trong mỗi niệm đều đang chuyển biến, đây là hiện tượng luân hồi, đây là nghiệp nhân căn bản của luân hồi. Chúng ta tiếp nhận di giáo của Phật, có duyên đọc tụng kinh điển Đại thừa, đây chính là Địa Tạng Bồ Tát độ chúng ta, kéo chúng ta từ tam ác đạo độ đến nhân thiên, độ đến pháp giới Phật, Bồ Tát. Tánh thức của chúng ta ương ngạnh, khó giáo hóa, vừa rời khỏi giảng đường, xếp cuốn kinh lại thì đọa lạc ngay, lại đọa lạc đến địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, không phải chúng ta mỗi ngày làm việc này hay sao? Thế nên nhọc sức Địa Tạng Bồ Tát nhiều kiếp lâu xa đến nay, mỗi ngày đều phải phát nguyện, thương xót những chúng sanh tội khổ như chúng ta. Giác căn của chúng ta không vững, nguyện lực của chúng ta yếu ớt, lòng tin rất yếu mềm, không chống chọi nổi phiền não tập khí. Bồ Tát nhìn thấy rõ ràng, “*vô lượng kiếp trung, nhân mạn bất đoạn*”, nhân mạn là thí dụ, giống như cỏ bò lan trên đất, nghiệp nhân của cỏ bò lan rất khó diệt tận. Ví như phiền não tập khí của chúng ta, tạo nghiệp thọ báo, luân hồi vô tận, dùng bốn chữ này để hình dung quá đúng. Nhưng Bồ Tát không nản lòng, Bồ Tát không lùi bước, vẫn là toàn tâm toàn lực giúp đỡ chúng sanh. Cho nên Thế Tôn nói tiếp:

Như thị Bồ Tát ư Ta-bà thế giới Diêm-phù-đề trung, bách thiên vạn ức phương tiện nhi vi giáo hóa.

Thế giới Ta-bà đặc biệt chỉ cho Diêm-phù-đề, Diêm-phù-đề là địa cầu, Ngài có duyên sâu đậm với chúng sanh trên quả địa cầu chúng ta. Ba nghiệp của Bồ Tát, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác, chỉ có một mục đích là lợi ích hết thảy chúng sanh. Ở trong các kinh điển đức Phật thường nói, thật sự đã nói ngàn lần, vạn lần, chúng ta vẫn không nhớ y như cũ. Phật dạy chúng ta “*Thọ trì, đọc tụng, vì người diễn nói*”, chư vị thử nghĩ xem câu này trong kinh đức Phật đã nói bao nhiêu lần? Đã nói vô cùng khẩn thiết. “Thọ trì”, trong kinh đức Phật giảng về những đạo lý, phương pháp, cảnh giới ấy, chúng ta phải thọ trì. Trì là bảo trì, sau khi tiếp nhận xong thì phải bảo trì, không thể đánh mất. Làm sao đem những đạo lý mà Phật giảng biến thành tư tưởng, kiến giải trong đời sống thường ngày của

chính chúng ta, như vậy là chúng ta tiếp nhận rồi. Cách suy nghĩ, cách nhìn của chúng ta giống như những lời Phật giảng trong kinh, nhất định không trái nghịch, chúng ta tiếp nhận những lý niệm này của Phật. Những phương pháp mà Phật giảng trong kinh biến thành hành vi trong đời sống của chúng ta, chúng ta phải làm cho bằng được. Cảnh giới Phật giảng trong kinh biến thành sự hưởng thụ của chính chúng ta ngay lúc này, nhập cảnh giới Phật. Vậy thì tự tại biết bao, vui vẻ biết bao, đây là tự thọ dụng, tự thọ dụng chính là tha thọ dụng. Biểu hiện ra trong cuộc sống của chúng ta chính là tấm gương tốt cho người khác. Diễn chính là biểu diễn, biểu diễn là làm cho người khác xem. Nói được phải làm được, làm ra cho người ta xem, đích thật là gương mẫu của xã hội đại chúng, là mô phạm của xã hội đại chúng.

Trong hai năm gần đây tại mỗi nơi giảng kinh hoàng pháp, chúng ta có một đề mục chung: *“Học vi nhân sự, hành vi thế phạm”*⁵, chúng ta lấy tám chữ này làm đề mục chung. Mọi người vừa nhìn thấy đề mục này không đến nỗi hiểu lầm chúng ta là mê tín, không đến nỗi hiểu lầm là chúng ta đang làm việc tôn giáo⁶. Chúng ta làm sao có thể đem Phật giáo trở về với giáo dục xã hội, bốn chúng đệ tử trong nhà Phật là người làm công tác giáo dục xã hội, Phật pháp mới có thể phổ biến lợi ích hết thảy chúng sanh. Lời này là như thế nào? Các tôn giáo tín ngưỡng khác nhau đều cùng đến học Phật, các văn hóa chủng tộc khác nhau cũng ưa thích học Phật thì Phật pháp mới có thể đem lại lợi ích cho hết thảy chúng sanh. Nếu như nói Phật giáo là tôn giáo thì các tôn giáo không thể dung nạp, không thể tiếp nhận. Nhưng Phật pháp là giáo dục xã hội, chúng ta xóa bỏ giới hạn của tôn giáo thì bất kỳ tín đồ tôn giáo nào cũng có thể học Phật, đều có thể làm đệ tử của Phật, đều không mâu thuẫn với tín ngưỡng của tôn giáo họ.

Giống như sự thị hiện trong kinh Hoa Nghiêm, Bà-la-môn, Bà-la-môn giáo không phải Phật giáo. “Biến Hành ngoại đạo”, họ cũng là tôn giáo khác, cũng không phải Phật giáo, đều là Bồ Tát. Bồ Tát thị hiện trong những nghề nghiệp của họ, giáo hóa những hạng chúng sanh ấy, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Thế nên chúng ta gặp Kitô giáo phải tán thán, chúng

⁵ Học vi nhân sự, hành vi thế phạm

⁶ Tôn giáo là tín ngưỡng

ta gặp Mục Sư cũng chấp tay cung kính Mục Sư Bồ Tát, gặp người đạo Hồi chúng ta chấp tay cung kính A Hoanh⁷Bồ Tát, họ đều là Bồ Tát cả.

Họ hỏi tôi: “Ông xưng tôi là Bồ Tát là có ý nghĩa gì?”

“Bồ Tát là một người có trí tuệ, người giác ngộ thì gọi là Bồ Tát. Bạn có trí tuệ hay không, giác ngộ hay không?”

Họ gật đầu. “Vậy thì bạn là Bồ Tát”.

Thân phận của bạn là A Hoanh, thì bạn là A Hoanh Bồ Tát; thân phận hiện nay của bạn là Mục Sư thì bạn là Mục Sư Bồ Tát. Trong kinh Phật, thân phận của bạn là đồng nam, đồng nữ thì bạn là đồng tử Bồ Tát, đồng nữ Bồ Tát; thân phận của bạn là Tể Quan thì bạn là Tể Quan Bồ Tát. Phàm là người có trí tuệ, giác ngộ rồi đều xưng là Bồ Tát. Bồ Tát nhất định không phải làm bằng đất, khắc bằng gỗ, cúng ở trong chùa để cho người ta lễ lạy, cách suy nghĩ như vậy là hoàn toàn sai lầm. Đó là tiêu biểu pháp, Bồ Tát là sống chứ không phải chết. Người người đều làm Bồ Tát thì thiên hạ sẽ thái bình, tai nạn sẽ hóa giải hết. Vì thế, giáo dục của Phật Đà là một nền giáo dục xã hội cứu cánh viên mãn nên được phổ biến trên thế gian này, mục đích thúc đẩy giáo dục đến sau cùng là chuyển phàm thành thánh, đó là mục tiêu của nền giáo dục này. Hết thấy mọi người đều thành Bồ Tát, các ngành các nghề đều là Bồ Tát thì xã hội làm sao có tai nạn cho được? Cảnh tùy tâm chuyển, chúng ta phải hiểu đại đạo lý này. Chư Phật, Bồ Tát dùng vô lượng pháp môn, vô lượng phương tiện để giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này.

Phải biết cách tùy cơ thuyết pháp, những vị Bồ Tát nói trong Đại kinh, chư Phật, Bồ Tát nên dùng thân gì mà độ được thì hiện thân ấy. Hai chữ “độ được” là cách nói như thế nào? Dùng lời hiện nay để nói nghĩa là nên dùng thân phận gì để giúp đỡ họ thì bạn thị hiện thân phận ấy. “Độ”, nói theo cách nói hiện nay chính là giúp đỡ. Nên nói cho họ pháp môn gì thì bạn nói pháp môn ấy cho họ, thế nên quán xét căn cơ rất quan trọng. Trong kinh Dịch, của cổ nhân Trung Quốc nói: “*Quan sát thiên văn để biết thời thế biến đổi*”⁸. Thiên văn là gì? Mỗi đêm ngược nhìn sao trên trời gọi là thiên văn hay sao? Lời thánh nhân sâu rộng vô cùng, nhiều người không biết, họ nhìn thiên văn như thế nào? Mỗi đêm họ đều quan sát bầu trời xem những ngôi sao có biến hóa gì chẳng. Đó là gì? Không hiểu ý của thánh nhân. Thiên là thiên nhiên, chính là tự nhiên. Văn là văn chương. Trong bộ “Thuyết Văn Giải Tự”, ý của chữ văn là gì? Vẽ một đường gọi là

⁷ A Hoanh là danh xưng của thầy tế (Hồi giáo), người Trung Quốc đọc trại chữ Imam của đạo Hồi.

văn. Ý nghĩa này chính là bạn quán sát hiện tượng của thế gian, thiên văn chính là hiện tượng xã hội, từ các hiện tượng trong xã hội bạn có thể cảm nhận được thế giới này có những thay đổi gì? Phía trước tôi đã giới thiệu cho các bạn về Tứ Đại Thiên Vương, Tây Phương Quảng Mục thiên vương tiêu biểu cho ý nghĩa này. Ngài biết nhìn, giỏi xem xét giỏi quan sát. Trên tay Ngài cầm rồng hoặc rắn, rồng và rắn thể hiện cho biến hóa. Tay kia cầm hạt châu, hạt châu tiêu biểu trong sự biến hóa không có thay đổi. Nắm vững được nguyên tắc không biến đổi thì có thể ứng phó được sự thay đổi này, Trong kinh Dịch cũng nói như vậy.

Chúng ta nhìn ra hay không? Chúng ta thường ngồi xe, rất ít đi tản bộ, rất ít đi ngắm cảnh, đi du lịch. Ngồi xe, xe chạy trên đường phố bạn nhìn thấy hiện tượng gì? Hiện nay, bạn xem thử những quảng cáo đó, xem những hình ảnh vẽ trên xe hơi, xe bus công cộng, những hình vẽ đó; hay xem quần áo của người trẻ tuổi, đây là thiên văn. Trong tâm chúng ta hiểu rõ rồi, hiểu rõ cái gì? Trong kinh Lăng Nghiêm Phật nói: *“Tà sư thuyết pháp như cát sông Hằng”*, [các quảng cáo, hình ảnh] đó chính là tà sư. Làm cho người thế gian khi lục căn tiếp xúc đến đều là cảnh giới của yêu ma quỷ quái. Họ sống cuộc đời gì vậy? Đời sống của yêu ma quỷ quái. Bồ Tát nhìn thấy những hiện tượng này, lòng thương xót liên sanh khởi. Làm thế nào để cứu độ họ? Chúng ta làm những áo thun, áo các bạn mặc, trên đó in chữ “A Di Đà Phật”, in danh hiệu của Phật, Bồ Tát, in chữ “Tri Ân Báo Ân”; số lượng của chúng ta ít, số lượng của họ quá nhiều. Chúng tôi nghĩ ra một cách, nhờ những người hiểu biết, những người thật sự phát tâm Bồ-đề, chúng ta phải dùng những phương pháp này, để tuyên truyền rộng rãi. Chúng ta ở bên ngoài diễn giảng với quy mô lớn và tặng quần áo, tặng cho những người trẻ tuổi ai cũng mặc, cả đường phố đều là A Di Đà Phật, cả đường phố đều là Quán Thế Âm Bồ Tát, như vậy rất tốt.

Cổ đức có câu: *“Người biết vận mạng không oán trời, người biết chính mình không trách người”*, do đó có thể biết trong xã hội hiện nay nhiều người oán trời trách người, người oán trời trách người quá nhiều đi, ai cũng cảm thấy mình không có lỗi, đều nghĩ lỗi lầm là của người khác. Không những không biết vận mạng, ngay cả chính mình cũng không biết. Thế nên trong giáo học Phật pháp, Phật giáo là gì? Là chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Vũ trụ là hoàn cảnh sinh hoạt của chúng ta, nhân sanh chính là bản thân, giáo học của Phật giáo không có gì khác ngoài việc dạy bạn chân chánh hiểu rõ về mình, nhận thức mình, hiểu rõ hoàn cảnh sinh hoạt của mình. Có thể đem chân tướng này làm cho rõ ràng, làm cho sáng tỏ rồi thì bạn sẽ là Bồ Tát, bạn sẽ là Phật; Phật, Bồ Tát chỉ là người sáng tỏ mà thôi. Trước kia lão Pháp sư Đàm Hư cũng thường nói một người sáng tỏ nhất

định không oán trời, không trách người, người ấy mới có thể tiếp nhận lời dạy của Phật Đà, mới vui vẻ y giáo phụng hành. Trong nghịch cảnh, gặp khổ nạn cùng cực họ vẫn muốn làm một tấm gương tốt, trong mỗi niệm đều có thể xả mình vì người. Nhìn thấy căn bệnh của phần đông xã hội đại chúng ở đâu? Xã hội đại chúng tham tiền thì Bồ Tát thị hiện xả tiền; xã hội đại chúng tranh danh đoạt lợi thì Bồ Tát thị hiện buông bỏ danh lợi. Tại sao phải làm như vậy? Cách làm này chính là giáo học. Vì người diễn nói, biểu diễn cho họ xem. Bồ Tát sống trong thế gian này không phải vì mình, mà vì chúng sanh, đến là để diễn kịch. Hy vọng vở kịch này có thể làm cho người xem giác ngộ, hiểu rõ, giúp cho họ quay về, đâu phải vì bản thân! Biểu diễn cho người khác xem. Đây chính là đại từ đại bi, đây chính là tinh thần của Địa Tạng Bồ Tát. Tốt! Chúng ta xem tiếp kinh văn:

Tứ Thiên Vương.

Ở đây Phật gọi tên họ. Mỗi khi gọi tên thì lời khai thị sau đó vô cùng quan trọng, gọi tên là để nhắc họ.

Địa Tạng Bồ Tát nhược ngộ sát sanh giả, thuyết túc ương đoản mạng báo.

Sau đây nêu ra vài trường hợp. Địa Tạng Bồ Tát dùng phương tiện khéo léo để giáo hóa chúng sanh, chúng ta phải học. Ương là tai ương, tai nạn trong đời sống rất nhiều, thường thường gặp phải những chuyện không vừa ý, quả báo bệnh khổ, chết yểu. Nguyên nhân là gì? Sát sanh, sát nghiệp quá nặng. Tự chúng ta cũng cảm thấy trong đời này của chúng ta hay gặp nhiều bệnh, thường bị ốm đau, phải biết được nguyên nhân là gì? Sát nghiệp! Đời này tuy không có tạo sát nghiệp, nhưng đời trước đã tạo. Trong kinh đức Phật nói, đã nói sự thật. *“Muốn biết nhân đời trước hãy xem quả đời này”*, những gì mình chịu trong đời này đều do nhân tạo đời trước. Bạn phải hiểu rõ sự thật này, ngày nay cho dù chúng ta chịu tai nạn gì cũng nên bình thản mà tiếp nhận, đời trước tạo nhân không tốt bây giờ phải chịu quả báo. Hứng chịu quả báo không oán trời, không trách người thì sau khi thọ xong liền không còn nữa, khóa sổ kết thúc. Nếu như bạn chịu quả báo mà còn oán trời trách người thì phiền phức sẽ lớn lắm. Đời này chịu quả báo lại tạo thêm ác nghiệp, đời sau vẫn phải tiếp tục chịu, dây dưa không dứt. Cho nên khi bạn hiểu rõ rồi, những gì chúng ta nhận chịu đến đời này là chấm dứt, sổ nợ trả hết, báo hết rồi. Đời này nỗ lực tu thiện, nhất định không sát sanh. Không những không sát sanh, mà còn không làm việc nào hại chúng sanh. Không những không được làm, mà

ngay cả ý niệm cũng không được khởi, được vậy thì quả báo tương lai của chúng ta sẽ thù thắng. Đời này thời gian rất ngắn ngủi, cho dù sống đến một trăm tuổi cũng chỉ như một khảy ngón tay mà thôi, thời gian qua đi rất nhanh, đọc đến câu này thì nhất định không thể sát sanh, chúng ta nhìn thấy những người thọ báo trong thế gian thì biết được. “*Muốn biết quả đời sau hãy xem việc hiện nay*”, những khởi tâm động niệm, hết thảy tạo tác trong đời sống của chúng ta là quả báo đời sau, nhân duyên quả báo tở hào không sai.

Nhược ngộ thiết đạo giả, thuyết bản cùng khổ sở báo.

Thế gian hiện nay có rất nhiều nơi lạc hậu giống như Châu Phi, chúng ta thường xem thấy báo cáo người bên đó chịu nỗi khổ đói lạnh, đây là cộng nghiệp, họ không biết được quả báo nhất định là có nhân. Nhân của sự đói lạnh, bản cùng, khổ sở là trộm cắp. Phạm vi của trộm cắp vô cùng rộng lớn, trong Phật pháp định nghĩa là không cho mà lấy, của cải nó có chủ, chủ không cho bạn, bạn bèn lấy đi thì gọi là trộm cắp. Còn phương thức trộm cắp thì rất nhiều; có một số người đem vật cho bạn nhưng không phải cam tâm tình nguyện, mà bị ép bức; bạn có quyền uy, bạn có thế lực nên không thể không bỏ dõ bạn, không thể không nịnh hót bạn, đó cũng là trộm cắp. Hễ là dùng thủ đoạn không chính đáng, ý đồ không chính đáng thì những gì bạn đạt được đều là trộm cắp. Phạm vi này rất rộng, Trong giới Kinh nói được rất tường tận, [trộm cắp sẽ] bị quả báo này.

Nhược ngộ tà dâm giả, thuyết tước cấp uyên ương báo.

Chữ “tước” ở đây, trong chú giải của Pháp sư Thanh Liên đặc biệt ghi rõ là chim công. Hay nói cách khác, quả báo của tà dâm là sanh vào cõi súc sanh. Bạn muốn sanh vào cõi súc sanh không? Nếu không muốn sanh vào cõi súc sanh thì nhất định đừng trông nhân ấy. Thế nên ở phía trước Bồ Tát mới nói về mười cõi ác, trong Tam Phước dạy chúng ta tu mười nghiệp thiện, khi tu mười nghiệp thiện thì những quả báo chẳng thiện sẽ không còn nữa. Nếu bạn không tu mười nghiệp thiện, mà còn tạo mười nghiệp ác thì chắc chắn sẽ không tránh khỏi quả báo ác.

Nhược ngộ ác khẩu giả, thuyết quyền thuộc đấu tranh báo.

Chúng ta cũng hay xem thấy người cùng một nhà thường hay cãi lộn, [đúng là] “không phải oan gia không cùng một nhà”. Tại sao người trong một nhà lại không hòa thuận? Đây là quả báo đời trước nói lời thô ác. Nếu

như trong đời này vẫn không sửa đổi thì phiền phức còn lớn hơn nữa, nhà của họ làm sao hòa hợp cho được? Ngạn ngữ thường nói: “*Gia hòa vạn sự hưng*”, nhà không hòa thì chắc chắn sẽ suy bại.

Nhược ngộ hủy báng giả, thuyết vô thiệt, sang khẩu báo.

Khẩu nghiệp có bốn loại, đặc biệt nêu lên “nói lời thô ác”. Phía sau là “hủy báng”, gồm có nói dối, nói lời li gián, nói thêu dệt, đều bao gồm trong ấy. Hủy báng, đặc biệt là hủy báng Phật pháp, nhưng chư vị nên biết hiện nay hơn phân nửa xã hội cho rằng “Phật giáo là tôn giáo, tôn giáo là mê tín, trong hết thấy tôn giáo thì Phật giáo là mê tín nhất, thuộc về tôn giáo bậc thấp nhất”. Tại sao vậy? Tôn giáo bậc cao chỉ có một vị Thần, duy nhất chỉ có một Chân Thần, [họ cho rằng] “Phật giáo là Đa Thần Giáo, đạo nhiều thần, cái gì cũng lạy, thế nên cho là tôn giáo bậc thấp, không có ai xem trọng”. Do đó làm cho quảng đại quần chúng trong xã hội hủy báng, họ tạo nghiệp này dễ sợ lắm. Họ hủy báng như vậy, chúng ta có thể trách họ chăng? Không thể, phải trách chúng ta, chúng ta không giải thích rõ ràng, không giảng sáng tỏ, đã khiến cho họ sinh ra hiểu lầm. Cho nên khi chúng ta gặp người hủy báng Phật pháp thì phải quay lại trách chính mình, không thể trách họ. Họ không có rõ ràng, không hiểu chân tướng sự thật, chúng ta có trách nhiệm. Nhưng sự hủy báng của họ tất nhiên sẽ có quả báo, chúng ta phải giúp đỡ họ, giúp họ sám hối, giúp họ nhận thức Phật giáo, nhận thức Đại thừa. Giống như trong lịch sử có ghi Thiên Thân Bồ Tát mới đầu học Tiểu thừa, hủy báng Đại thừa, sau này anh của Ngài là Vô Trước Bồ Tát giảng giải cho Ngài, Ngài hiểu rõ rồi bèn sám hối, Ngài phát nguyện cắt lưỡi của mình. Anh Ngài nói: “*Không cần, trước kia em dùng lưỡi này hủy báng Đại thừa, bây giờ hãy dùng lưỡi này để tán thán Đại thừa, như vậy có phải tốt hơn không!*” Thế nên, kể từ đó Ngài bèn tán thán Đại thừa, tuyên dương Đại thừa, đây là pháp môn sám hối, sửa lỗi, thay đổi bản thân nên Ngài được độ. Chúng ta phải cứu độ những chúng sanh tạo khẩu nghiệp này, không có cách gì khác ngoài việc tận tâm tận lực tuyên dương Đại thừa, giúp cho họ nhận thức rõ ràng bộ mặt thật sự của Phật pháp, làm cho họ quay trở lại, không những không hủy báng mà còn tán thán.

Đến ngày hôm nay, tôi giảng kinh thuyết pháp ở trên giảng đài đã bốn mươi năm. Năm 33 tuổi tôi bắt đầu giảng kinh, năm nay đã 72 tuổi, nếu như tính hư tuế thì đã 40 năm rồi. Vẫn còn rất nhiều người hủy báng, tôi đều tiếp nhận hết, tại sao? Vì đã tạo khẩu nghiệp quá sâu đậm. Lúc chưa học Phật đã hủy báng Phật pháp, tôi đã nói Phật pháp là mê tín. [Lúc

đó] tôi chỉ tin Kitô giáo, tin Hồi giáo, tôi đã trải qua hai năm trong Kitô giáo, một năm trong Hồi giáo, ấn tượng của tôi đối với hai đạo ấy rất tốt, cả hai đều có thể nói ra một số đạo lý. Trong Phật pháp thì tôi không [có cơ hội] tiếp xúc với pháp sư, không có người giảng rõ ràng đạo lý của Phật pháp cho tôi, nên tôi không biết. Tôi cũng cho rằng Phật pháp là mê tín, phải phá trừ mê tín. Tôi tạo nghiệp rất nặng, “làm thân Phật ra máu” là tội nghiệp đọa địa ngục Vô Gián. Lúc nhỏ tuổi không biết, trong thời kỳ kháng chiến trường học rất ít, trường học lúc ấy ở đâu? Ở trong chùa miếu. Chính phủ lấy chùa miếu để làm trường học, lấy chánh điện làm giảng đường, điện nhỏ kế bên thì làm phòng học. Họ đem tượng Phật, tượng Bồ Tát gom lại bỏ trong một gian phòng, bên ngoài dán giấy phong kín lại, như vậy kể cũng còn tốt. Con nít chúng tôi nghe nói trong ấy có rất nhiều Phật, Bồ Tát, có thể lấy để chơi đùa, bèn tháo cửa sổ ra rồi chui vào trong, lấy tượng Phật làm đồ chơi, chơi đã xong rồi vứt bỏ, phá hỏng hết. Do hiếu kỳ nên chẻ tượng Phật bằng gỗ ra xem trong bụng có cây kim sợi chỉ gì hay không, chơi rất nhiều trò, còn chơi bùa chú nữa. Chúng tôi tạo những tội nghiệp này, lúc đó còn nhỏ nên không biết. Thầy giáo cũng không dạy, nói thật ra, có dạy thì chúng tôi cũng chưa chắc đã nghe theo, cứ thế mà tạo tội nghiệp hủy báng Phật pháp. Sau này học Phật rồi mới biết, đây là tạo tội nghiệp đọa địa ngục Vô Gián. Ngày nay tôi giảng kinh thuyết pháp được bốn mươi năm, vẫn còn bị người ta hủy báng, sỉ nhục, như vậy là đáng lắm, tạo tội nặng nhưng chỉ bị quả báo nhẹ.

Lúc nhỏ tôi đi học rất ngỗ nghịch, thầy giáo rất thích tôi, nhưng thầy cũng rất khó dạy dỗ tôi. Sức nhớ dai của tôi rất tốt, sách đọc qua một lần liền có thể ghi nhớ, thế nên không cần đọc nữa, chỉ đọc để thi cử mà thôi. Mười phút trước giờ thi nếu tôi lấy sách ra xem qua một lượt thì nhất định sẽ thi đủ điểm. Với lại, tôi thi cử gì cũng chỉ muốn được sáu mươi điểm, thêm một điểm cũng không muốn. Tôi không tranh danh, không đoạt lợi, lúc nào cũng đem bài nộp sớm nhất. Thầy giáo xem xong đều lắc đầu, có thể lấy được điểm cao nhưng không lấy, tại sao? Vì ham chơi. Tôi chỉ cần mỗi năm được lên lớp là tốt rồi, vậy là đã đạt được mục đích, mong muốn của các bạn không phải cũng chỉ như vậy thôi sao? Đây là điều mà thầy giáo và phụ huynh mong muốn, tôi đều làm cho họ hài lòng. Nhưng tôi thích làm những việc tôi ưa thích. Tôi đọc rất nhiều sách, nhiều hơn các bạn đồng học. Ở trong thư viện của trường, tôi đọc những sách tôi ưa thích nên kiến thức phổ thông của tôi phong phú hơn người khác. Từ lớp ba tiểu học tôi bắt đầu đọc những tiểu thuyết xưa của Trung Quốc, đọc đến lớp sáu trung học bèn thôi, không đọc tiếp nữa. Những tiểu thuyết hay hầu như tôi đều đọc qua bốn đến năm lần, bốn tiểu thuyết lớn như Tây Du Ký, Tam Quốc Diễn Nghĩa, Thủy Hử Truyện, Hồng Lâu Mộng, nhìn chung mỗi bộ

đều đọc qua năm đến sáu lần. Hơn nữa những sách dày như vậy, tôi đọc nhanh lắm, không tới một tuần là tôi đọc hết rồi. Tiểu thuyết cổ điển đọc hết rồi, đến lớp sáu trung học bèn không đọc nữa. Ban ngày đọc tiểu thuyết, buổi tối đi xem kịch. Đời học sinh của tôi rất thú vị, các thầy của chúng tôi đều biết, hiệu trưởng cũng biết. Tôi nói với hiệu trưởng, trường học hiện nay chẳng qua là chỗ để kiếm văn bằng, kiếm học vị mà thôi, những gì học xong không dùng được, tôi học những thứ này tương lai có dùng được gì không? Thầy tôi cũng hết cách với tôi, tạo nghiệp quá nhiều. Nhưng kể ra cũng có một chút thiện căn, là không hại người khác, không gây hại cho xã hội.

Sau khi tiếp xúc Phật pháp mới biết, mới hiểu được đạo lý này nên nỗ lực đoạn ác tu thiện. Lúc tôi chưa học Phật có một số người đoán mệnh cho tôi đều nói tôi không thể sống qua 45 tuổi, bản thân tôi cũng tin, một chút cũng không nghi ngờ. Tại sao? Trước đây đã tạo nhiều tội nghiệp như vậy làm sao có thể sống lâu được? Không có đạo lý này. Thế nên năm 45 tuổi, tôi mắc bệnh cũng không đi khám bác sĩ, cũng không uống thuốc, giống như ông Lý Mộc Nguyên vậy, thọ mạng đã đến, bác sĩ chỉ có thể trị bệnh, không thể trị mệnh, chỉ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Niệm được một tháng thì hết bệnh, khỏe trở lại. Chúng tôi hồi tâm chuyển ý, đem một chút trí tuệ của mình, một chút năng lực, thân thể này hoàn toàn hiến dâng cho Phật, Bồ Tát, làm việc cho Phật, Bồ Tát, không vì mình nữa. Nhà Phật thường nói “thừa nguyện tái lai”, chúng tôi đem nghiệp lực chuyển thành nguyện lực, không cần đợi đến lúc vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc mới quay trở lại, không cần nữa. Hiện nay chuyển nghiệp lực thành nguyện lực thì xong ngay, sẽ là thừa nguyện tái lai. Tôi thay đổi được hiệu quả rất tốt, Lý Mộc Nguyên thay đổi cũng rất có hiệu quả, đều là biểu diễn cho các bạn xem. Hai người chúng tôi làm được thì các bạn cũng có thể làm được, chỉ xem bạn chịu hay không chịu mà thôi. Vừa thay đổi ý niệm thì liền thay đổi, khởi tâm động niệm đều vì Phật pháp, vì chúng sanh, tuyệt không có một ý niệm vì bản thân. Tôi vì Phật pháp, vì chúng sanh nhưng tôi còn vì mình được không? Không được. Nhất định phải một trăm phần trăm vì Phật pháp, một trăm phần trăm vì chúng sanh, nhất định không thể có một tư hào ý niệm vì mình thì bạn mới có thể chuyển đổi trở lại, với lại chuyển rất nhanh. Chúng ta tham gia câu lạc bộ của Phật, Bồ Tát, tham gia hạnh nghiệp này của Phật, Bồ Tát thì đâu có lý nào không chuyển đổi được? Còn phải học giảng kinh thuyết pháp hay không? Không cần học. Học ư? Có học cũng học không được. Tâm của bạn giống như tâm Phật thì văn tự này là lời của Phật, từng chữ từng câu là vô lượng nghĩa, tự nhiên bạn sẽ nhìn ra. Tự nhiên sẽ lưu lộ thôi. Không phải do bạn chuẩn bị, sưu tập tài liệu thì bạn mới biết giảng, không có chuyện ấy.

“*Pháp nhĩ như thị*”, từ trong tự tánh lưu lộ ra, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Trong “*nội điển*” chú vị bất quá là học một số phương pháp căn bản. Chúng ta là người sơ học chưa nhập vào cảnh giới của Phật thì nhất định phải dựa theo cách nói của tổ sư đại đức để giảng, không giảng sai những lời của họ. Nhưng chính mình chân chánh phát tâm hoằng pháp lợi sanh nhất định phải nhập cảnh giới. Không nhập cảnh giới thì chỉ là “*nói đồ ăn, đếm cửa báu*”, hoàn toàn là đồ của người khác, không liên quan gì đến mình cả. Muốn nhập cảnh giới thì phải triệt để buông xuống, buông xuống thì tự nhiên sẽ nhìn thấu. Nhìn thấu là gì? Hiểu rõ rồi thì tánh tướng, lý sự, nhân duyên, quả báo đều rõ ràng sáng tỏ, đó gọi là nhìn thấu, là sự việc như thế. Xem tiếp đoạn kinh phía sau:

Nhược ngộ sân khuể giả, thuyết xú lậu lung tàn báo.

Quả báo của sân khuể là ở địa ngục, những hiện tượng trong địa ngục, chúng ta thấy “*Địa Ngục Biến Tướng Đồ*” nói trong Phật pháp, lại thấy những tôn giáo khác cũng có nói về Địa Ngục Biến Tướng Đồ. Tuy các tôn giáo khác không có nói về lục đạo, chỉ ít họ cũng nói về tam đạo, họ nói về thiên đường, nói về cõi người, và cũng nói về địa ngục. Tranh vẽ hình tượng trong địa ngục không có thứ nào đẹp đẽ cả, hình trạng đều vô cùng kinh khủng, “*xú lậu lung tàn*”, đây là việc chúng ta phải nên cảnh giác. “*Nhất niệm sân tâm khởi, bách vạn chướng môn khai*”. Xấu xí, tàn tật là hoa báo, địa ngục là quả báo, không thể không biết. Nếu tướng mạo của chúng ta là xấu xí, tàn tật thì biết được tâm sân giận nặng, tâm đố kỵ nặng. Nếu như chúng ta có thể sửa đổi trở lại, phát tâm từ bi, có thể thương xót hết thảy chúng sanh, yêu mến bảo vệ hết thảy chúng sanh, lo lắng cho hết thảy chúng sanh, giúp đỡ hết thảy chúng sanh thì tướng mạo sẽ thay đổi. Thế nên bạn tu hành có công phu hay không, không xem gì khác chỉ xem tướng mạo của bạn. Xem tướng mạo của bạn, xem thể chất của bạn ba năm trước và ba năm sau, tướng tùy tâm chuyển. Tâm địa của bạn thanh tịnh thì sẽ có tướng thanh tịnh; tâm địa từ bi thì bạn sẽ có tướng từ bi; tâm địa trí tuệ thì bạn sẽ có tướng trí tuệ; tâm địa ác độc thì bạn sẽ có tướng ác độc, làm sao có thể gạt người được? Giả vờ cũng không thể giả vờ được. Người đời thích đẹp, phải đi sửa sắc đẹp, càng sửa thì càng xấu. Tôi đã thấy rất nhiều người sửa sắc đẹp, chưa sửa thì còn được, sau khi sửa rồi thì tướng mạo biến thành kỳ lạ, không dễ nhìn tí nào. Tướng đó là gì? Là tướng giả, tâm không có chuyển. Thế nên phải biết tướng làm sao tạo nên, sửa được đẹp cách mấy, nếu tâm không tốt thì tướng đẹp sẽ biến

thành tướng xấu. Hiểu được đạo lý này hà tất phải mất tiền oan uống đi sửa sắc đẹp? Phải sửa đổi tâm, tâm chuyển rồi thì tướng sẽ chuyển theo. Thân thể cũng không cần phải tìm thuốc men, hay tắm bổ gì cả, không cần dùng, tâm tốt rồi thì thân thể tự nhiên khỏe mạnh. Từ trước tới nay tôi chưa từng tìm ai đến để giúp thân thể khỏe mạnh, hay trị liệu gì hết, không có. Chưa từng ăn đồ tắm bổ, người ta tặng cho tôi những thứ, như nhân sâm, sâm Cao Ly, vừa đến tay tôi liền chuyển đem cúng dường người khác, tôi không dùng những thứ ấy, không tiêm nhiễm bao giờ. Phải ra sức từ trong tâm, không cần chú trọng đến thân thể. Luôn phải lo đến thân thể khỏe mạnh, chớ vị nghĩ xem, thân kiến của bạn không thể phá, ý niệm tự tư tự lợi của bạn không dứt bỏ, bạn vẫn còn chấp trước thân tướng. Trong kinh Kim Cang dạy cho chúng ta một nguyên tắc căn bản của tu hành: *“Không có tướng Ta, không có tướng Người, không có tướng Chúng Sanh, không có tướng Thọ Giả”*. Bạn có đầy đủ bốn tướng này, bạn còn chấp trước thì thân tâm của bạn làm sao thanh tịnh cho được? Thân tâm không thanh tịnh thì thân thể của bạn làm sao mà khỏe mạnh? Chớ vị nên biết khỏe mạnh nhất là phải trở về với đại tự nhiên, đại tự nhiên vô tư, đại tự nhiên vô ngã. Thế nên trong kinh Kim Cang dạy phá bốn tướng này chính là trở về với tự nhiên, tự nhiên là khỏe mạnh nhất, tự nhiên chân thật là thân kim cang bất hoại. Trong kinh nói đến thân kim sắc, ngày nay chúng ta đúc tượng đều thếp vàng, bạn nghĩ thứ có đẹp hay không? Nếu một người có gương mặt vàng khè như thếp vàng, thì người ấy là quái nhân, tôi nghĩ sẽ không có ai thích họ. Vàng là tiêu biểu pháp, trong hết thủy vật chất, tại sao vàng được người ta cho rằng quý báu như vậy? Vàng không biến đổi màu sắc. Cho nên vàng tiêu biểu cho bất biến, bất biến là thật, còn biến đổi là giả. Chân tâm là niệm, đó gọi là vàng, kim sắc. Sự tiêu biểu pháp trong kinh Hoa Nghiêm, chớ vị đều đã xem qua, nói thế giới kim sắc sẽ không biến đổi. Vọng tâm sẽ biến đổi, là giả. Thế nên vàng tiêu biểu cho bất biến, bất biến là chân tâm, bất biến là nhất tâm, nhị tâm thì biến rồi.

Chúng ta nhất định phải hiểu ý nghĩa tiêu biểu pháp, không thể chết cứng trong văn tự, chết cứng như vậy thì sai rồi. Khi bạn muốn khuyên một người học Phật, họ nói: “Tôi không muốn học Phật, học Phật rồi trên thân mình vàng khè, rất khó coi”, nhất định phải hiểu rõ nghĩa thú nói trong kinh, thật sự thì kinh Phật rất khó hiểu, khó ở chỗ “ý ở ngoài ngôn từ”, thế nên bạn phải biết cách nghe. Kinh văn cũng vậy, ý ở ngoài văn tự chứ không ở trong văn tự. Văn tự là để dẫn đường, trong Thiên Tông gọi là chỉ mặt trăng, rất có đạo lý. Đó là chỉ, bạn phải thuận theo hướng chỉ này thì mới nhìn thấy chân tướng. Thế nên ý không ở trong văn tự, không ở trong ngôn từ; nhưng ý cũng không lìa văn tự, không lìa lời nói, được vậy thì bạn mới thể hội đến chân thật nghĩa. Chân thật nghĩa là tự tánh, tự

tánh vốn đầy đủ trí tuệ, tự tánh vốn đầy đủ đức năng, đây là chân thật nghĩa mà Như Lai đã nói. Thế nên chân thật nghĩa cũng không phải chân thật nghĩa của đức Phật Thích Ca, phải nói là “Như Lai chân thật nghĩa”, Như Lai là tự tánh, là tên gọi của tánh đức, một trong mười hiệu của Phật, không phải là một người.

Nhược ngộ xan lận giả, thuyết sở cầu vi nguyện báo.

Đây chính là trong bát khổ có “khổ khi cầu không được”. Tại sao họ cầu không được? Bỏ xẻn, không chịu thí xả, cầu gì cũng không được. Năm tôi hai mươi sáu tuổi học Phật, tiếc là lúc đó tôi được nghe Phật pháp quá trễ, Phật pháp tốt như vậy, tại sao không biết sớm hơn? Nói thật ra muốn làm cho tôi sanh lòng tin đối với Phật pháp là một việc quá khó, quá khó! Tôi đã kể cho quý vị rồi, lúc tôi còn trẻ cũng có chút thông minh, có chút trí tuệ, cũng có chút biện tài. Ai muốn thuyết phục tôi thật sự không đơn giản, thời gian tôi còn đi học trong trường chưa từng gặp qua đối thủ. Chết tôi có thể nói thành sống, tôi nói rất giỏi, chuyên môn tranh cãi với mọi người, chuyên môn chống đối người ta, tôi nói ra được một số đạo lý, lập luận. Thế nên nói để cho tôi tin Phật, thuyết phục tôi đâu phải dễ dàng! Tôi gặp được Tiên sinh Phương Đông Mỹ, ông thuyết phục được tôi. Đây là nhà triết học đương thời của Trung Quốc, nổi tiếng khắp thế giới, không phải cấp quốc gia, mà là nhà đại triết học tầm vóc thế giới. Ngài đem Phật pháp giới thiệu cho tôi, tôi mới tin tưởng; thái độ đó của tôi đối với Phật pháp đã quay ngược trở lại 180 độ, [sau đó] tôi vào chùa tìm kinh đọc. Cũng là có duyên sâu đậm, tôi tiếp xúc kinh Phật khoảng chừng một tháng thì quen biết Đại sư Chương Gia, trong kinh điển có chỗ nào nghi vấn khó hiểu tôi đều nhờ Ngài giải đáp cho. Ngài vô cùng từ bi, mỗi tuần cho tôi hai giờ đồng hồ, tôi cầu học với Ngài, học hết ba năm, nền tảng Phật pháp của tôi được Ngài xây dựng. Ngài dạy tôi: Nhìn thấu, buông xuống, dạy tôi bố thí. Thế nên học Phật phải học theo ai? Học theo người thầy mà trong tâm bạn kính phục nhất. Người này nói gì thì bạn đều phục tùng một trăm phần trăm, làm được một trăm phần trăm. Nếu như bạn đối với thầy giáo không tin tưởng, dù thầy giáo có giỏi hơn nữa, có đức độ, năng lực, trí tuệ lớn hơn nữa, thì bạn theo người ấy cũng chỉ là uống công. [Vi] bạn không tin tưởng thầy, bạn không thể làm theo những gì thầy dạy. Thế nên “thầy trò đạo hợp” vô cùng quan trọng, thầy giáo thương mến học trò, học trò tôn kính thầy giáo, thầy giáo thật sự chịu dạy, học trò thật sự chịu học.

[Những vị thầy tôi] gặp trong đời đều do duyên tốt đã kết từ đời trước, thầy Phương dạy một mình tôi. Lần này tôi đến Hồng Kông giảng

kinh, đôi lúc tôi cũng nhắc đến chuyện này. Viện trưởng thư viện Tân Á ở Hồng Kông lúc trước, ông Đường Quân Nghị, đây cũng là một nhà triết học cận đại và cũng là học trò của thầy Phương Đông Mỹ, chúng tôi là cùng thầy nhưng khác thế hệ, ông có thành tựu kiệt xuất trong triết học, ông đã mất rồi. Đường Quân Nghị có lẽ lớn hơn tôi mười tuổi. Gặp những người này, trên con đường Bồ-đề của chúng tôi mới được thuận buồm xuôi gió. Đại sư Chương Gia khi gặp tôi thì yêu mến, chăm sóc từng li từng tí, mỗi tuần cho tôi hai giờ, tôi muốn làm biếng cũng không được. Làm biếng không đi một lần, Ngài bèn gọi điện thoại, cử người đến hỏi tôi có bị bệnh gì không, có sao lại không đi? Bạn nói xem, sự nhiệt tình như vậy làm cho tôi không thể không đi, Ngài thật sự chịu dạy. Thế nên tôi đối với ân đức của thầy niệm niệm không quên. Sau khi Ngài mất, tôi theo học với Lão cư sĩ Lý Bình Nam, tôi theo Ngài mười năm, thầy Lý vô cùng quan tâm, vô cùng thương mến tôi. “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*” là lời Đại sư Chương Gia dạy tôi. Ngài nói lúc bạn cầu mà không được là vì bạn có chướng ngại, có nghiệp chướng. Tôi hỏi: Vậy thì phải làm sao? Sám hối, tiêu nghiệp chướng. Nghiệp chướng tiêu trừ thì những gì bạn mong cầu đều sẽ hiện ra. Tôi cầu thôn Di Đà, đã cầu suốt mười sáu năm, có nghiệp chướng nên không thể hiện tiền, chắc là hiện nay nghiệp chướng đã tiêu trừ kha khá nên thôn Di Đà liền thành tựu, được thành tựu rồi. Bạn có nghiệp chướng thì không được, nhất định phải tiêu nghiệp chướng. Muốn tiêu nghiệp chướng thì phải làm thật sự, tâm hạnh của mình phải nhập cảnh giới Phật.

Chúng tôi biểu diễn trên giảng đài, chư vị đồng tu cần phải lắng nghe kỹ càng, các bạn sẽ có thể nghe ra được. Tôi đã giảng kinh Vô Lượng Thọ hết mười lần, lần này là lần thứ mười, đa phần đều có lưu lại băng âm. Các bạn nghe thử xem, lần nào cũng không giống nhau. Không phải tôi có tài liệu không mang ra giảng, phải để dành đến lần sau mới giảng, không phải vậy. Cảnh giới này mỗi năm không giống nhau, mỗi năm cảnh giới đều khác. việc này nói rõ nghiệp chướng mỗi năm đều tiêu bớt đi một ít. Nếu nghiệp chướng không tiêu bớt thì cảnh giới không thể hiện ra. Tôi không phải là một người lợi căn, chỉ là một người căn tánh trung hạ, nghiệp chướng đang tiêu bớt từ từ, mỗi năm đang tiêu trừ cho nên cảnh giới mỗi năm đều không giống nhau. Bản thân tôi biết được, người hay nghe tôi giảng sẽ biết, họ có thể nghe ra được. Tôi giảng kinh không có bút ký, không ghi chép bài giảng. Tài liệu của cổ đức tôi có xem qua, tôi dành ra một số thời gian để xem kỹ càng, họ cung cấp cho tôi một số tài liệu tham khảo. Nhưng lúc giảng, tôi không giảng y theo lời văn của họ. Nếu y theo chú giải của họ để giảng thì sẽ không khéo cơ. Họ là người của thời đại xưa, so với những thánh chúng thời đó, thì tâm con người xã hội ngày nay

là hoàn toàn khác biệt so với lúc trước. Thế nên chúng ta đọc tài liệu của người xưa là nhằm khai phát trí tuệ của mình, chỉ có thể làm tham khảo. Chúng ta phải có khả năng quán sát căn cơ của đại chúng hiện nay, sau đó mới có thể làm được việc “ứng cơ thuyết pháp”, chân thật có thể giúp đỡ, đem lại lợi ích thật sự cho họ. Hóa giải kiếp nạn, đạt được xã hội hòa mục, an định, phồn vinh, ai nấy đều có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn, đây là mục đích của sự học Phật hiện nay. Trong cửa nhà Phật đích thật là có cầu ắt ứng, cầu làm Phật còn được hưởng hồ những thứ khác. Làm Phật là khó nhất, làm Phật cũng có thể cầu được thì những thứ như vinh hoa phú quý trong thế gian đều là việc nhỏ như lông gà vỏ tỏi, đâu có lý nào mà cầu không được! Chúng ta phải có lòng tin. Nếu bạn muốn có cầu ắt ứng thì không có gì khác ngoài việc tiêu nghiệp chướng. Lời dạy bảo này của Đại sư Chương Gia, tôi ghi nhớ suốt đời, y giáo phụng hành.

Nhược ngộ ẩm thực vô độ giả, thuyết cơ khát yết bệnh báo.

Câu này dễ hiểu, tham ăn. Hiện nay có rất nhiều bệnh kỳ lạ trong xã hội lúc trước chưa từng nghe qua, bệnh từ đâu đến vậy? Ngạn ngữ nói rất hay: “Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra”. Khẩu nghiệp kể phía trước, sẽ tạo ra họa hại, tai họa đều là từ trong khẩu nghiệp mà sanh ra. Bệnh tật đều từ việc ăn uống, bệnh từ miệng vào. Lần này tôi ở Hồng Kông, có một đồng tu nói cho tôi biết, ông nói đây là chuyện người thật việc thật. Đây là tin tức trong xã hội, chuyện này ở Hồng Kông mọi người đều biết. Mấy năm trước có hai mẹ con người đó rất thích ăn đồ biển, mỗi ngày đều đến eo biển mua đồ sống, không phải là họ tự mình bắt, họ mua đồ sống về giết, sau đó ăn. Đến già thì người mẹ này bị một bệnh [kỳ lạ], khi phát bệnh thì nói với mọi người: “Nước rất lớn, đi đến đâu cũng là bùn cát”, cứ bò tới bò lui trong phòng, giống như những loại hải sản đang bò lên bờ vậy. Sau này trên thân bị lở loét, không bao lâu rồi chết. Sau khi người mẹ chết, người con gái cũng bị bệnh giống y như vậy, qua một thời gian không có cách gì chữa trị nên đi khắp nơi cầu thần, xem bói, sau đó gặp được một vị pháp sư. Pháp sư nói với cô: “Đây là quả báo cả đời cô sát sanh, ăn đồ biển sống”, phải mau mau sám hối, dạy cho cô phóng sanh, ăn chay. Lúc đó cô bèn làm theo nhưng không còn kịp nữa, vẫn phải chết. Bạn bè thân quyến của cô thấy vậy nên đều ăn chay trường, không dám ăn những đồ biển này nữa. Đây là chuyện người thật việc thật, lúc chết giống như hình tướng những hải sản dưới biển vậy, quả báo hiện ra rành rành ngay trước mắt bạn. Tuy là tin tức trong xã hội, tôi thấy những tiệm bán hải sản ở Hồng Kông vẫn ngồi đầy khách, thật đúng là “ương ngạnh khó giáo hóa”. Bồ Tát gặp những chuyện này, hiện nay nên đem nó đóng thành phim điện ảnh,

cho chiếu khắp nơi. Trong tiệm bán đồ biển nên treo vài tấm những quả báo này để cho mọi người xem, thật rất đáng sợ! Kiếp đao binh trong thế gian từ đâu đến? Chính là từ việc ăn thịt chúng sanh.

Hiện nay mọi người ai nấy đều rất chú trọng đến thân thể khỏe mạnh, muốn thân thể khỏe mạnh thì tốt nhất là ăn chay, trong việc ăn chay tốt nhất là ăn rau sống. Hiện nay tôi ăn rau sống, đã ăn được hơn hai tháng nên mọi người thấy tôi rất gầy, đã gầy bớt đi. Tôi nói với họ thân thể không khỏe, công việc giao tiếp quá nhiều, tốt nhất đừng kiếm chuyện gặp tôi. Nhưng trên thực tế là đang thay đổi sinh hoạt, lần thứ nhất là lúc bắt đầu ăn chay trường, lúc đó thân thể gầy, khoảng hai đến ba năm sau đó thì thân thể khôi phục lại bình thường. Bây giờ là một sự thay đổi lần thứ hai, ăn rau sống, đã hơn hai tháng tôi không ăn cơm, hoàn toàn là ăn rau sống. Buổi sáng ăn một bát cháo, ăn hai cuộn rau sống, một bát canh. Hôm nay chúng ta có làm [món này] không? Nếu có làm, hãy lấy vài cuộn đem đến phòng ăn mời lão hòa thượng dùng. Không có dầu, không có muối, hoàn toàn là rau sống. Tôi thường nghĩ, “bò, dê” nó ăn cỏ, thân thể nó cường tráng như vậy, chúng nó không ăn dầu, muối, càng nghĩ càng có lý. Các bạn đồng tu giới thiệu cho tôi, sau khi ăn hơn hai tháng cảm thấy rất dễ chịu, đích thật có ích lợi.

Chúng ta phải chú ý việc ăn uống, đặc biệt là ăn uống ngày nay. Tâm người ngày nay không tốt, những địa phương khác thì tôi không biết còn tình hình ở Đài Loan thì tôi biết, lợn ở Đài Loan mới được sáu tháng đã giết thịt rồi. Thức ăn của lợn toàn là thuốc hóa học, thuốc kích thích tăng trưởng, làm cho lợn lớn nhanh, sau sáu tháng bèn giết thịt. Cho nên trong thịt lợn đều có các độc tố, không bình thường. Hơn nữa, hồi trước gia súc đều được nuôi ở bên ngoài, lúc chưa làm thịt thì đời sống của nó rất tự do, tự tại, tâm tình của chúng nó thoải mái vui vẻ. Hiện nay những loài gia súc này, vừa sanh ra liền nhốt trong lồng, giống như bị bắt nhốt trong ngục vậy, bị tù chung thân mãi cho đến khi bị bắt làm thịt. Bạn nói tâm tình của chúng nó như thế nào? Trong thịt của nó tràn đầy độc tố, người ta ăn vào làm sao không sanh bệnh cho được? Sanh ra những bệnh kỳ quái. Hiện nay ăn chay cũng phiền phức, rau xanh có thuốc trừ sâu, nghe nói gạo cũng có chất hóa học gì đó ở bên trong nên hạt gạo trông rất bóng đẹp, đều có độc tố, đúng như trong kinh có nói: “*Ăn độc, uống khổ*”, ngày nay chúng ta sống cuộc đời như thế đó. Nhà nông chúng ta ở Đài Loan, họ ăn rau tự mình trồng, cùng với rau bán họ trồng riêng ra; họ nói rau dành để bán không ăn được, có chất độc, họ biết, nên rau độc thì bán cho người ta ăn. Gạo cũng là như vậy, gạo của mình ăn thì họ trồng ở chỗ khác, còn gạo để bán thì lại trồng riêng, đều chia ra. Họ bán những thứ có độc này cho người

khác thì bản thân của họ cũng không tránh khỏi bị chất độc làm hại, vì tâm họ bất thiện.

Kể ra ngày nay chúng ta cũng là có duyên, gặp được các đồng tu giới thiệu mới biết được khí ozone có thể hóa giải thuốc trừ sâu. Cho nên những rau sống chúng ta ăn hiện nay đều được xử lý bằng khí ozone, những chất độc có trong rau đều được phân giải, cho nên so với thức ăn ở ngoài sẽ sạch hơn nhiều. Việc này có thể phổ biến rộng rãi, tôi muốn tìm công xưởng chế tạo loại máy này, hy vọng có thể sản xuất với số lượng lớn, chúng ta tìm cách để giúp họ quảng bá sản phẩm. Có thức ăn khỏe mạnh, tâm lý thanh tịnh, tâm lý từ bi, thân tâm khỏe mạnh, không có một pháp nào không phải là Phật pháp, pháp nào cũng đều là Phật pháp.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

